

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**



## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0304806225
- Vốn điều lệ: 95.000.000.000 đồng (*Chín mươi lăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 140.666.654.447 (*Một trăm bốn mươi tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi tư ngàn bốn trăm bốn mươi bảy đồng*)
- Địa chỉ: 2Bis Nơ Trang Long, P.14, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
- Số điện thoại: (08) 38.412.654 Số fax: (08) 38.418.524
- Email: [gd@capnuocgiadinh.vn](mailto:gd@capnuocgiadinh.vn) Website: [capnuocgiadinh.vn](http://capnuocgiadinh.vn)
- Mã cổ phiếu: GDW
- *Quá trình hình thành và phát triển:*

#### a) *Việc thành lập:*

- Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là một trong những đơn vị được thành lập sớm nhất trong hệ thống các đơn vị phân phối nước của ngành nước Thành phố. Sau khi Sài Gòn Thủy cục được tiếp nhận năm 1975 đổi tên gọi thành Công ty Cấp nước Thành phố (tiền thân của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên), Xí nghiệp Sửa chữa và Bảo quản Đường ống đã được thành lập, có trụ sở đặt tại 2Bis Nơ Trang Long, phường 14, Bình Thạnh ngày nay, là 1 trong 2 đơn vị trực thuộc đầu tiên của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Năm 1992, với sự phát triển của đô thị, nhu cầu sử dụng nước của người dân tăng cao, Chi nhánh Cấp nước Gia Định ra đời trên cơ sở chuyển đổi từ Xí nghiệp Sửa chữa và Bảo quản Đường ống cùng với 3 đơn vị cấp nước khác. Đến năm 2007, Chi nhánh Cấp nước Gia Định được cổ phần hóa và Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định ra đời từ đó.

#### b) *Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:*

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, ngày 30/12/2005 Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6658/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (nay là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên) thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

- Quá trình chuyển đổi mô hình, kêu gọi vốn đầu tư các cá nhân, tổ chức ngoài quốc doanh bắt đầu từ cuối năm 2005 đến đầu năm 2007 thì kết thúc. Ngày 17/01/2007, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và là công ty con trong mối quan hệ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Công ty mẹ - nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của Công ty.

#### c) *Niên yết:*

- Việc chuyển đổi, kêu gọi vốn góp từ khu vực ngoài quốc doanh đã thu hút gần 300 nhà đầu tư, do vậy Công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng theo qui định pháp luật.

- Năm 2009, Công ty tiến hành các thủ tục đăng ký niêm yết chứng khoán trên sàn UPCoM theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 15/6/2010, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn với mã chứng khoán GDW.

*d) Các sự kiện khác:*

- Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu: Kể từ 10/3/2009, các ngành nghề hoạt động của Công ty được bảo hộ với tên gọi và logo Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định bằng Giấy chứng nhận do Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp.

- Triển khai công tác giảm nước thất thoát thất thu: Từ năm 2008, thông qua chương trình hợp tác, tài trợ giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn và Công ty Vitens Evides – Hà Lan, dự án giảm nước thất thoát thất thu được triển khai thí điểm tại Vùng 1 – Phường 25, Bình Thạnh trên địa bàn quản lý của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. Chương trình đã đặt những viên gạch đầu tiên để từ đó Gia Định tiếp tục tập trung, nhân rộng và đa dạng hóa công tác giảm nước thất thoát thất thu trong hoạt động quản lý mạng lưới và cấp nước của mình.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

*a) Ngành nghề kinh doanh:*

- Ngày 17/01/2007, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với các ngành nghề: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch (trên địa bàn được giao); tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp; thiết kế, xây dựng các công trình cấp nước; tái lập mặt đường, san lấp mặt bằng.

- Ngày 16/7/2011, ngành nghề kinh doanh của Công ty được bổ sung các lĩnh vực: xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, vận tải hàng hóa bằng đường bộ; sản xuất, kinh doanh đồ uống không cồn, nước khoáng; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất.

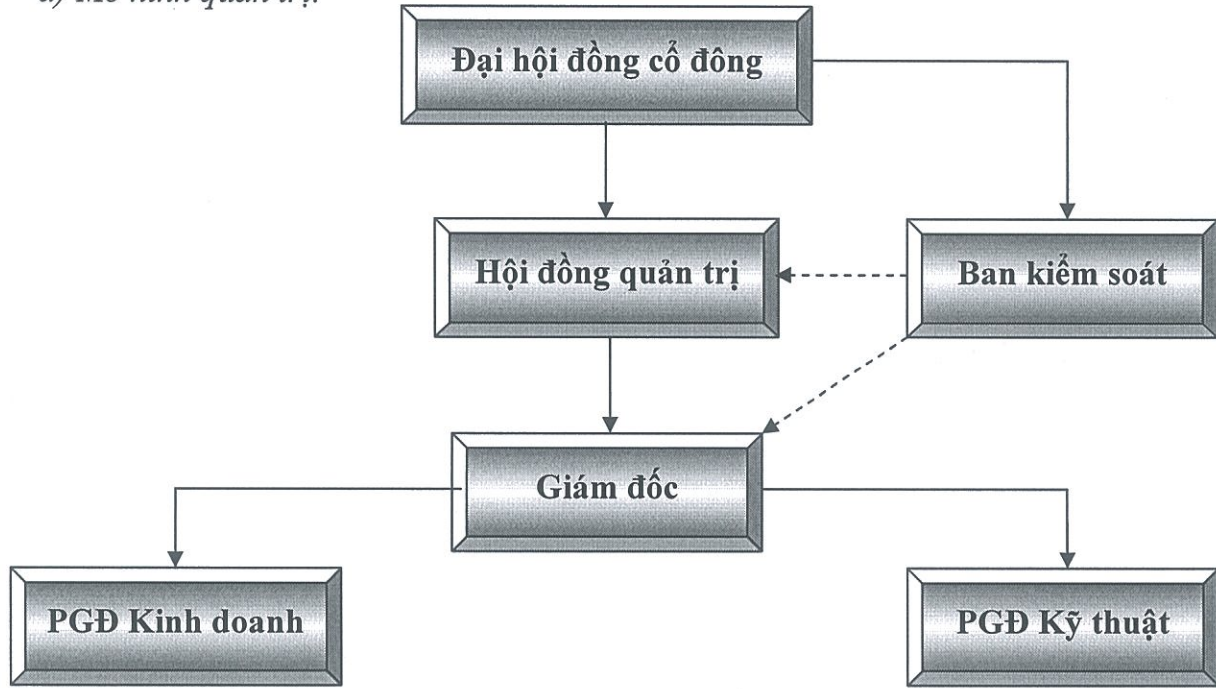
- Ngày 27/12/2013, đăng ký thay đổi lần thứ ba Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

*b) Địa bàn kinh doanh:*

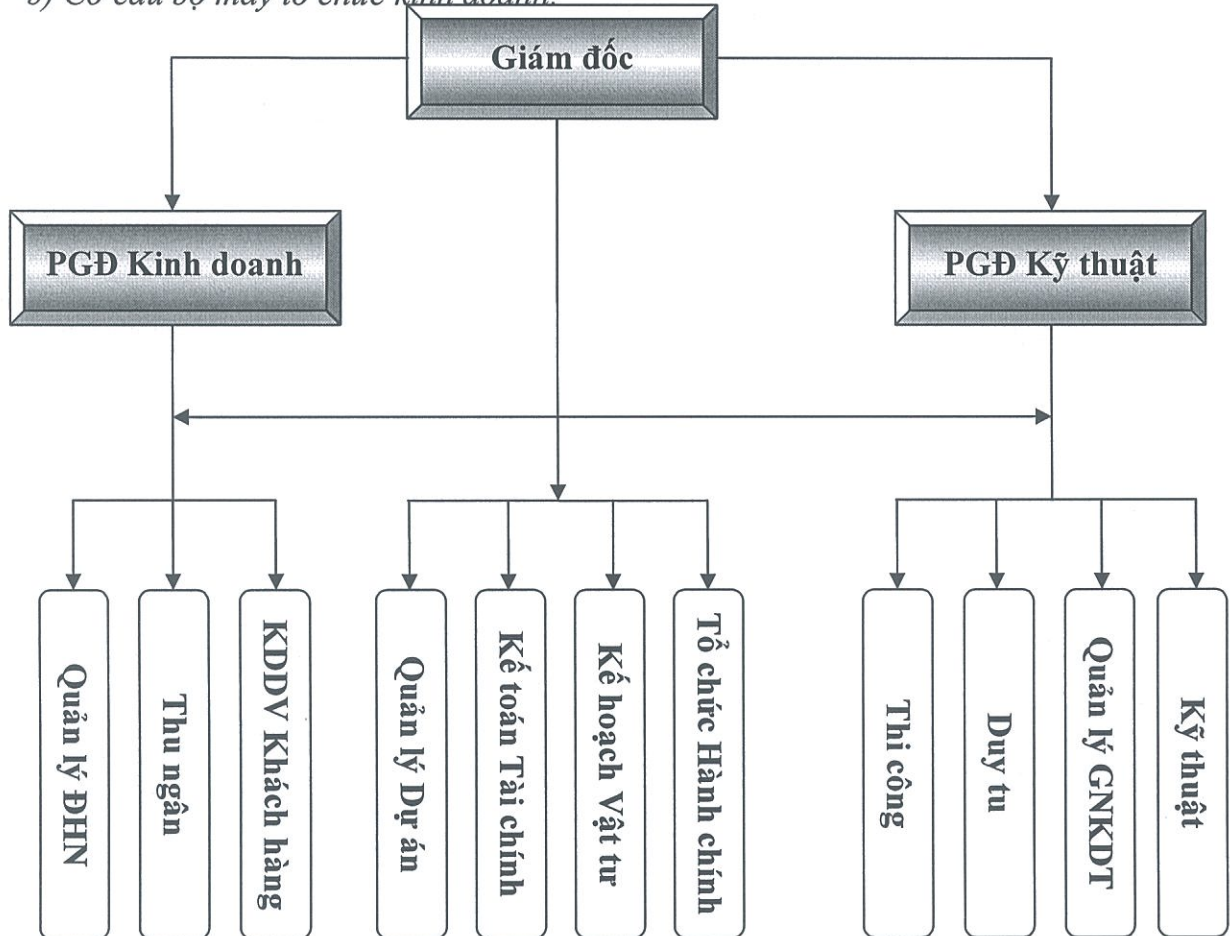
- Công ty hoạt động trên địa bàn được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV giao, gồm: quận Bình Thạnh, quận Phú Nhuận, Phường 12, 13, 14 Quận 3 và Phường 1 quận Gò Vấp.

3. Thông tin về mô hình quản trị và tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị:



b) Cơ cấu bộ máy tổ chức kinh doanh:



\*Ghi chú: Quản lý GNKDT: Phòng Quản lý Giảm nước không doanh thu.

Quản lý ĐHN: Đội Quản lý Đồng hồ nước.

KDDV Khách hàng: Phòng Kinh doanh dịch vụ khách hàng.

#### **4. Định hướng phát triển**

##### **a. Mục tiêu chủ yếu:**

- Đảm bảo hoạt động cấp nước an toàn, liên tục cho người dân trên địa bàn quản lý song song với việc triển khai hiệu quả hoạt động kinh doanh nước sạch và hoạt động giảm nước thất thoát nhằm đạt được các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng và doanh thu, lợi nhuận, giữ vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước (theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về nhiệm vụ kinh tế - văn hóa – xã hội năm 2016).

- Hướng đến mục tiêu số hóa dữ liệu mạng lưới, dữ liệu về khách hàng nhằm nâng cao năng lực quản lý của Công ty.

- Ưu tiên các mặt công tác theo chương trình giảm nước không doanh thu, quản lý tốt nguồn nước cấp và phát triển, cải tạo nâng cấp hệ thống mạng lưới, giảm nhanh tỷ lệ nước thất thoát thu, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Xây dựng bộ máy quản lý phù hợp và lực lượng lao động tâm huyết, giỏi chuyên môn và thân thiện với khách hàng; nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng nói riêng và công tác quản lý nói chung nhằm từng bước xây dựng hình ảnh Công ty là doanh nghiệp cấp nước thân thiện, chuyên nghiệp và hiện đại.

##### **b. Chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn:**

- Tiếp tục thực hiện có chiều sâu chương trình giảm nước thất thoát nhằm kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát; tiếp tục phát huy có hiệu quả việc huy động các nguồn vốn vay thương mại để triển khai các dự án về mạng lưới cấp nước;

- Thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung.

##### **c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quy định về chế độ kế toán tài chính doanh nghiệp, nghĩa vụ với ngân sách, quy định về quản lý, bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước.

- Xây dựng hình ảnh doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, hướng đến khách hàng, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước sạch của dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2015

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So với KH (%)	Tăng trưởng (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)=3/2	(5)=3/1
1. Sản lượng nước cung cấp	Tr.m <sup>3</sup>	45,102	45,500	46,170	101,47	102,37
2. Gắn mới ĐHN	Cái	1.515	500	3.704	740,80	244,49
3. Thay ĐHN các cỡ	Cái	29.092	26.060	27.923	107,15	95,98
4. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước	%	100	100,00	99,99	99,99	99,99
5. Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	11.846	9.625	10.129	105,24	85,51
	Tỷ đồng	44,064	24,561	30,716	125,06	69,71
6. Cải tạo nâng cấp đường ống	Mét	-	5.010	5.968	119,12	-
	Tỷ đồng	-	19,938	21,493	107,80	-
7. Đầu tư thay mới/Sửa chữa ống mục	Mét	12.432	9.736	8.823	90,62	70,97
	Tỷ đồng	65,071	43,335	43,856	101,20	67,40
8. Xây dựng văn phòng làm việc Công ty	Tỷ đồng	13,5	-	-	-	-
9. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	417,933	419,025	427,718	102,07	102,34
10. Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	404,207	407,725	416,446	102,14	103,03
11. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	27,172	15,550	15,659	100,70	57,63
12. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	67,404	66,753	66,552	99,70	98,74
13. Cổ tức	%	12	7	(Dự kiến)7	100	58,33

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### a. Danh sách và lý lịch Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ đại diện/sở hữu cổ phần (%)
01	Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc	12,80
02	Lê Trọng Thuần	PGĐ Kinh doanh	0
03	Hoàng Văn Hùng	Kế toán trưởng	0,02



- Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp,... theo qui định pháp luật.

- Về chính sách phúc lợi của Công ty, hàng năm cán bộ, công nhân viên đều được trang bị đồ bảo hộ lao động đối với đội ngũ công nhân viên lao động trực tiếp ngoài công trường và trang bị đồng phục đối với các bộ phận còn lại. Năm 2015, Công ty cũng đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan du lịch, nghỉ mát. Ngoài ra, Công ty cũng có chính sách trợ cấp khó khăn, tổ chức thăm hỏi khi cán bộ, công nhân viên hoặc thân nhân ốm đau, gia đình có ma chay, cưới hỏi,... và quà tặng nhân những ngày lễ lớn trong năm, tổ chức cho nữ cán bộ công nhân viên tham quan, tìm hiểu lịch sử dân tộc nhân ngày quốc tế phụ nữ.

- Bên cạnh đó, Công đoàn cơ sở cùng với Công ty hàng năm tiến hành mua Bảo hiểm nhân thọ cho cán bộ công nhân viên với giá trị mỗi hợp đồng là 6.000.000 đồng/người/năm trong thời hạn 15 năm.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Do đặc điểm của công ty là phục vụ cung cấp nước sạch cho địa bàn dân cư mà công ty kinh doanh giá trị tài sản cố định chủ yếu là các tuyến ống mạng lưới cấp nước cấp 3 nên giá trị rất lớn.

- Trong năm số khấu hao tài sản cố định có giá trị lớn trên 17,87 tỷ đồng tương ứng với đầu tư mới, nâng cấp hoàn thiện cho các tuyến ống cũng rất nhiều. Trong năm nay công ty đã thực hiện các dự án xây dựng với số liệu như sau:

- Số dư đầu kỳ các dự án chuyển tiếp: 17.564.644.703 đ.
- Số phát sinh đầu tư thêm các dự án (kể cả dự án chuyển tiếp và đầu tư mới): 36.856.492.287 đ.
- Số phát sinh dự án hoàn thành chuyển thành tài sản cố định mới: 26.994.019.183 đ.
- Số dư cuối kỳ các dự án chuyển tiếp năm sau: 27.427.117.807 đ.

### 4. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	206.592.472.852	206.413.312.135	-0,09
Doanh thu thuần	413.278.468.490	422.280.399.230	+2,18
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	26.450.629.639	10.849.036.355	-58,98
Lợi nhuận khác	720.912.279	4.810.275.417	+567,25
Lợi nhuận trước thuế	27.171.541.918	15.659.311.772	-42,37
Lợi nhuận sau thuế	21.527.948.053	13.226.270.453	-38,56
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	52,95%	Chờ Đại hội 2016	



b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<b>Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,11 lần	0,89 lần	-19,82%
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,87 lần	0,70 lần	-19,54%
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,30	0,32	+0,06%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,43	0,47	+0,09%
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	13,18 vòng	19,35 vòng	+46,81%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,00	2,04	+0,02
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,052	0,031	-39,81%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,149	0,094	-36,90%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,104	0,064	-38,46%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,064	0,026	-59,37%

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.500.000
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0

b) Cơ cấu cổ đông (theo số liệu chốt ngày 22/3/2016):



### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Sản lượng nước cung cấp thực hiện được 46,170 triệu m<sup>3</sup>, đạt 101,47% kế hoạch, tăng 2,37% so với cùng kỳ năm 2014.

- Thực hiện gắn mới 3.704 đồng hồ nước, tăng 144,49% so với cùng kỳ năm 2014, tăng gần 7,5 lần kế hoạch.

- Thay đồng hồ nước thực hiện được 27.923 cái, đạt 107,15% kế hoạch, bằng 95,98% so với cùng kỳ năm 2014, tương ứng giảm 1.169 cái.

- Với việc thực hiện có hiệu quả các dự án phát triển và cải tạo mạng lưới cấp nước bằng nguồn vốn vay, Công ty đã đưa tỷ lệ thất thoát nước giảm 6,6% so với kế hoạch năm 2014 và đạt tỷ lệ 30,7% năm 2015. Công tác vận hành hệ thống đồng hồ nước tiểu vùng có tác dụng tích cực, khẳng định hướng tập trung quản lý địa bàn theo phân vùng tách mạng là phù hợp.

- Tính đến 25/12/2015, Công ty cung cấp nước sạch cho 167.914 hộ trên tổng số 167.923 hộ, đưa tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 99,99% kế hoạch.

#### 2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản của công ty chủ yếu phục vụ cho công việc kinh doanh chính là cung cấp nước sạch cho dân cư trên địa bàn.

- Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản = Doanh thu thuần/Tổng tài sản  
= 422.280.399.230/206.413.312.135 = 2,05

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 2,05 đồng doanh thu.

- Hiệu suất sử dụng tài sản cố định = Doanh thu thuần/Tài sản cố định  
= 422.280.399.230/108.273.276.562 = 3,90

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 3,90 đồng doanh thu.

- Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần = Doanh thu thuần/Vốn cổ phần  
= 422.280.399.230/95.000.000.000 = 4,44

Tức là cứ 1 đồng vốn cổ phần sản tạo ra 4,44 đồng doanh thu.

b) Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Nợ phải thu cuối năm 13.441.343.273đ trong đó:

- Khách hàng nợ tiền nước: 4.005.422.152 đ
- Phải thu các dự án của chủ đầu tư tiền thi công chưa được thanh toán: 291.139.336 đ
- Phải thu các dự án của Tổng công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV: 2.980.466.842đ và các khoản phải thu lại khác 2.030.326.231đ

- Phải thu tiền thuế GTGT đầu vào các hóa đơn chưa thanh toán: 3.686.763.537đ
- Ứng trước cho các nhà thầu và nhà cung cấp vật tư : 3.379.896.558đ
- Đến cuối năm nợ phải thu khó đòi khoảng 1.411.727.825đ chủ yếu là lũy kế các năm khách hàng là cá nhân nợ tiền nước, hàng năm công ty đều trích dự phòng phải thu khó đòi theo quy định đến cuối năm 2015 là: 1.161.116.520 đ.
- Nợ phải trả cuối năm 65.139.781.969đ, trong đó:
  - Nợ dài hạn của TCT Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV: 606.875.719 đ
  - Phải trả người bán : 39.162.199.837 đ
  - Phải trả người mua : 8.284.772.101 đ
  - Nợ thuế : 3.574.900.881 đ
  - Nợ người lao động : 7.912.971.030 đ
  - Nợ các dự án Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV: 1.270.691.469đ
- Trong năm không có nợ xấu phải trả, không có chênh lệch do tỉ lệ giá hồi đoái.

## ***2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý***

- Nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển và chuẩn bị nguồn lao động thay thế, đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty được trẻ hóa dần với chất lượng và trình độ chuyên môn hơn trước. Năm 2015, Công ty đã tuyển mới 07 lao động bổ sung cho các phòng ban đội, tập trung nhiều vào việc nâng cao chuyên ngành kỹ thuật và công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng công tác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mặt khác, công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn cho người lao động cũng được Công ty chú trọng như Kỹ thuật dò tìm rò rỉ trên mạng lưới cấp nước, Kỹ thuật An toàn điện, Kỹ thuật chống thoát nước; các lớp đào tạo về nghiệp vụ đấu thầu, sử dụng phần mềm WaterGEMS trong công tác thiết kế, quản lý vận hành và phát hiện rò rỉ trên mạng lưới cấp nước, chương trình xử lý nước của Kotra Hàn Quốc, Chương trình Nghiên cứu tại hải ngoại về quản lý nước không doanh thu cho các kỹ thuật viên Sawaco.

## ***3. Kế hoạch hoạt động năm 2016:***

### ***a) Mục tiêu:***

- Đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục và chất lượng trên địa bàn quản lý;
- Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo và tuyển dụng;

- Tăng thu nhập của Công ty từ hoạt động liên kết, mở rộng sản xuất kinh doanh;
- Thu nhập của người lao động bình quân tăng;
- Cổ tức cho cổ đông dự kiến 6-7%/năm;
- Bồi dưỡng, đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý dữ liệu và hệ thống mạng lưới cấp nước.

*b) Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:*

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	KH 2016/ Thực hiện 2015 (%)
<b>A. KINH DOANH</b>					
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Tr.m <sup>3</sup>	46,170	46.500	100,71
2	Gắn mới đồng hồ nước	Cái	3.704	1.500	40,50
3	Thay đồng hồ nước	Cái	27.923	26.034	93,23
4	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước	%	99,99	100,00	-
<b>B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</b>					
5	Phát triển mạng cấp nước	Mét	10.129	5.694	56,21
		Tỷ đồng	30,716	17,567	57,19
6	Cải tạo hoàn thiện mạng lưới cấp nước	Mét	5.968	4.720	79,09
		Tỷ đồng	21,493	20,078	93,42
7	Đầu tư thay mới ống mục	Mét	8.823	14.651	166,05
		Tỷ đồng	43,856	63,396	144,55
<b>C. TÀI CHÍNH (số liệu đã kiểm toán)</b>					
8	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	427,718	423,835	99,09
9	Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	416,446	417,988	100,37
10	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,659	12,600	80,46
11	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	66,552	66,053	99,25
12	Cổ tức (%/mệnh giá)	%	Chờ ĐH	Chờ ĐH	

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Năm 2015, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế của kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính theo các Nghị quyết của HĐQT (số 32/NQ-GĐ-HĐQT ngày 27/3/2015, Nghị quyết số 40/NQ-GĐ-HĐQT ngày 28/10/2015), trong đó sản lượng nước cung cấp tăng 2,37%, tổng doanh thu tăng 3,03% so với năm 2014 và Lợi nhuận trước thuế vượt 0,70% so với kế hoạch

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2015	Sv KH2015(%)	Sv TH 2014(%)
1. Sản lượng nước	triệu m <sup>3</sup>	46,170	101,47	102,37
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	427,718	102,07	102,34
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	15,659	100,70	57,63
4. Thuế & nộp Ngân sách	tỷ đồng	66,552	99,70	98,74

Công ty tiếp tục phát triển hệ thống cấp nước đến các hẻm sâu tại quận Phú Nhuận, Bình Thạnh, lắp đặt gần 3200 đồng hồ nước miễn phí cho khách hàng và đã hoàn thành việc cấp nước cho 167.923 hộ dân thuộc địa bàn quản lý, góp phần tăng trưởng sản lượng và đạt chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân thành phố về *nhiệm vụ kinh tế - văn hóa – xã hội năm 2015*.

Công ty triển khai có chọn lọc trên hệ thống mạng lưới các dự án nâng cấp, sửa chữa ống mục để kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu; qua đó tỷ lệ này chỉ còn 30,7%. Công ty chủ động triển khai các dự án phát triển và cải tạo mạng lưới cấp nước bằng nguồn vốn vay để đảm bảo nhiệm vụ cấp nước và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Công tác vận hành hệ thống đồng hồ nước tiểu vùng có tác dụng tích cực, khẳng định hướng tập trung quản lý địa bàn theo phân vùng tách mạng là phù hợp.

Công ty thực hiện đúng quy định pháp luật về nghiệp vụ kinh doanh trong các công tác đọc số, thu tiền, bảo dưỡng đồng hồ nước và cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng theo quy định. Qua các kênh thông tin từ khách hàng, Công ty ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ và thân thiện với khách hàng, thể hiện được sứ mệnh cấp nước phục vụ đời sống, an sinh xã hội cộng đồng.

##### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

- Năm 2015, Ban giám đốc thể hiện được tinh thần làm việc hăng say, sự nhanh nhạy trong việc điều hành Công ty. Tuy chưa giới thiệu để bổ nhiệm thêm Phó Giám đốc phụ trách công tác kỹ thuật, nhưng Ban giám đốc vẫn nỗ lực hết mình hoàn thành nhiệm vụ cấp nước được giao và điều hành mọi hoạt động để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT năm 2015.

- Tại các phiên họp định kỳ hàng quý của HĐQT, Giám đốc Công ty đều báo cáo minh bạch kết quả sản xuất kinh doanh, lập trình để được thông qua, các vấn đề phát sinh theo yêu cầu sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của HĐQT. Giám đốc Công ty hoàn thành được vai

trò người đại diện pháp luật trong việc công bố thông tin theo quy định pháp luật. Giám đốc thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty - để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Trong điều hành, Giám đốc Công ty phối hợp tốt với chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, chỉ đạo các phòng nghiệp vụ lập trình báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu quản lý của HĐQT. Ban giám đốc thực hiện chế độ giao ban định kỳ hàng tháng với cán bộ quản lý để sơ kết tiến độ thực hiện nghị quyết HĐQT, thống nhất sự phối hợp giữa các phòng-ban-đội trong thực thi nhiệm vụ. Ban giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, kích thích tiêu dùng nước sạch và giảm nước thất thoát thất thu. Nhờ vậy, Công ty hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT năm 2015, tạo cơ sở phát triển bền vững trong những năm tới.

- Xây dựng được chương trình công tác mục tiêu hàng năm và có giải pháp chỉ đạo quyết liệt việc tổ chức thực hiện; tập trung là hoàn thành nhiệm vụ chính được giao về cấp nước và giảm nước thất thoát thất thu;

- Duy trì chế độ họp nghiệp vụ định kỳ nghiêm túc và hiệu quả, thể hiện được vai trò chỉ huy và thống nhất trong Ban Giám đốc;

- Thành viên Ban Giám đốc trẻ, am hiểu nghiệp vụ chuyên môn, có tâm huyết với nghề nghiệp, dám nghĩ dám làm và tạo được mối quan hệ tốt về nội bộ và đối ngoại, nhất là với cổ đông lớn Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV;

## **2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Giữ vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của tất cả khách hàng trên địa bàn.

- Tập trung đầu tư nâng cấp, sửa chữa hệ thống cấp nước, tiếp tục triển khai chương trình giảm nước thất thoát thất thu theo chiều sâu nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh; tiến hành có hiệu quả phương án vốn vay thương mại để triển khai các dự án về dự án sửa chữa nâng cấp.

- Thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung.

- Chú trọng nâng cao năng suất lao động, đào tạo lực lượng lao động tâm huyết, giỏi chuyên môn và thân thiện với khách hàng; nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng nói riêng và công tác quản lý nói chung, xây dựng hình ảnh Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định là doanh nghiệp cấp nước thân thiện, chuyên nghiệp và hiện đại hơn nữa.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên	Chức danh	Tham gia điều hành	Chức vụ quản lý tại đơn vị khác	Có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty	Ghi chú
01	Nguyễn An	Chủ tịch		/	/	
02	Nguyễn Ngọc Hùng	Thành viên	X	/	/	
03	Nguyễn Thanh Sứ	Thành viên		Phó TGĐ TCT CNSG	/	
04	Lý Kim Ngân	Thành viên			/	
05	Lục Chánh Trường	Thành viên		Phó GD Tài chính	/	
06	Vũ Thị Vang	Thành viên		Phó CT HĐQT	/	
07	Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên		GD tài chính, TV HĐQT, TV BKS	/	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Số lượng các cuộc họp: 5 cuộc
- Số lần lấy ý kiến thông qua quyết định HĐQT bằng văn bản: 2
- Nội dung đã thông qua năm 2015 với những vấn đề chính yếu sau:
  - o Báo cáo kết quả hoạt động định kỳ;
  - o Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm;
  - o Danh mục các dự án đầu tư xây dựng năm,
  - o Lựa chọn Ngân hàng vay vốn thực hiện các dự án sửa chữa cải tạo ống mục và phát triển mạng lưới cấp nước;
  - o Ký kết hợp đồng tư vấn niêm yết.

(Đính kèm những Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành của HĐQT trong năm 2015).



*c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.*

- Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành hoạt động trên cơ sở nhiệm vụ - quyền hạn được qui định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Phân công của Chủ tịch theo nhiệm kỳ. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT; tích cực thảo luận, góp ý, đánh giá và biểu quyết đồng thuận cao các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Nhờ đó, nội dung nghị quyết HĐQT rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho điều hành của Ban giám đốc Công ty.

*d) Đánh giá hoạt động của HĐQT:*

Năm 2015, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ theo quý nhằm thông qua các nội dung báo cáo và đệ trình các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh theo Quy chế hoạt động được ban hành theo Quyết định số 22/QĐ/GĐ-HĐQT ngày 08/8/2014. HĐQT phân công nhiệm vụ theo nhóm thành viên để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Tất cả thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến xác thực và đồng thuận cao theo thẩm quyền và yêu cầu làm việc của HĐQT về định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh để phát triển Công ty.

Các nghị quyết HĐQT đã ban hành tập trung vào việc phê duyệt kế hoạch sản xuất- kinh doanh-tài chính Công ty, điều chỉnh kịp thời danh mục các dự án xây dựng cơ bản về phát triển, sửa chữa mạng lưới cấp nước cho phù hợp với tình hình thực tế, thông qua các vấn đề về tiền lương người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động. Trên cơ sở báo cáo cân đối tài chính, HĐQT đã quyết định mua 4 đồng hồ tổng do Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đầu tư, bằng phương thức trả dần, đang được Công ty vận hành hiệu quả phục vụ công tác giảm nước thất thoát thất thu. Trong năm, HĐQT cũng thực hiện hai lần lấy ý kiến bằng văn bản để lựa chọn ngân hàng vay vốn thực hiện các dự án sửa chữa cải tạo ống mương và phát triển mạng lưới cấp nước và ký kết hợp đồng tư vấn niêm yết chứng khoán.

Về việc thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2015 của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, Công ty đã phân phối lợi nhuận và thanh toán cổ tức năm 2014 cho cổ đông đúng thời hạn. HĐQT, Ban điều hành nghiêm túc thực hiện đúng quy định pháp luật, quy chế, quy định về quản trị Công ty như: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Quyết định số 22/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 08/8/2014), Quy chế quản trị nội bộ của Công ty (Quyết định số 24/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 14/11/2014).

## 2. Ban Kiểm soát

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
01	Bùi Thị Việt Anh	Trưởng ban	0,087
02	Phạm Bá Máy	Thành viên	0
03	Đặng Trần Vệ Giang	Thành viên	0
04	Lê Thị Tuyền	Thành viên	0

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công tác:

- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015;
- Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ trong năm để trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định;
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc;
- Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty nhằm đảm bảo tính trung thực, khách quan;
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch 2016;
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Cùng Hội đồng quản trị góp ý Dự thảo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty (sửa đổi, bổ sung lần 5) theo Luật Doanh nghiệp 2014.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đvt: triệu đồng

Stt	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng cộng
1	Nguyễn An	Chủ tịch HĐQT	579,49	87,51		13,65	680,65
2	Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc/GĐ	571,22	84,92	42,00	31,11	675,25
3	Phan Văn Phùng	TV HĐQT		36,20	10,50	0,50	47,20

4	Nguyễn Thanh Sử	TV HĐQT		36,20	42,0	1,50	79,70
5	Lý Kim Ngân	TV HĐQT			31,5	1,50	33,00
6	Vũ Thị Vang	TV HĐQT		36,20	42,0	2,00	80,20
7	Trương Nguyễn Thiên Kim	TV HĐQT		36,20	42,0	2,00	80,20
8	Lục Chánh Trường	TV HĐQT		27,15	42,00	2,00	71,15
9	Lê Trọng Thuần	P.Giám Đốc	415,44	55,60		9,91	480,95
10	Hoàng Văn Hùng	Kế toán trưởng	344,80	43,23		20,00	408,03
11	Bùi Thị Việt Anh	Trưởng BKS	180,47	27,44	36,00	8,20	252,11
12	Phạm Bá Mấy	Thành viên BKS			24		24,00
13	Đặng Trần Vệ Giang	Thành viên BKS			24	0,5	24,50
14	Lê Thị Tuyền	Thành viên BKS			12	0,3	12

*b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người có liên quan của Công ty:*

Các hợp đồng đã ký và thực hiện với Công ty mẹ - Tổng công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV:

\*Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn): Hợp đồng số 313/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 23/1/2015. (Mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng)

\*Hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn):

- Hợp đồng số 737/HĐ-TCT-KHĐT ngày 09/03/2015 chuyển nhượng đồng hồ nước 15 ly cấp C trị giá 2.349.547.200 đồng.
- Hợp đồng số 2833/HĐ-TCT-KHĐT ngày 10/7/2015 chuyển nhượng đồng hồ nước 15 ly cấp C trị giá 1.332.410.200 đồng.
- Hợp đồng số 4387/HĐ-TCT-KHĐT ngày 24/9/2015 chuyển nhượng đồng hồ nước 15 ly cấp C trị giá 1.332.639.000 đồng.
- Hợp đồng số 5711/HĐ-TCT-KHĐT ngày 02/12/2015 chuyển nhượng đồng hồ nước 15 ly cấp C trị giá 1.998.958.500 đồng.

\*Hợp đồng đào tạo với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn):

- Hợp đồng số 4577/HĐ-TCT-TTBD ngày 05/10/2015 tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và thi nâng bậc cho công nhân các chức danh nghề năm 2015 trị giá 44.000.000 đồng.

## **II. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Số : 32/2016/BC.KTTC-AASC.HCM

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

*về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015*

*của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định*

**Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

**Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 22 tháng 02 năm 2016, từ trang 5 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc và Thuyết minh báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về số liệu báo cáo tài chính của Công ty còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy

**Ý kiến của Kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này tại ngày 31 tháng 12 năm 2014.

**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HĂNG  
KIỂM TOÁN AASC**  
*(đã ký và đóng dấu)*

**Bùi Văn Thảo**  
**Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm  
toán số 0522-13-002-1

*(đã ký)*

**Lâm Anh Tuấn**  
**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 1859-2013-002-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 3 năm 2016

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (vui lòng xem file đính kèm).**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2016*

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty**

**Giám đốc**



**Nguyễn Ngọc Hùng**